

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2022/HS-ST

Ngày: 30/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thế Thị Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Thanh Nhân

Bà Trần Thị Ngọc Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Trần Văn G, sinh năm 1986 tại tỉnh Kiên Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp K, xã T, huyện Tân H, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Phan Thị B; vợ là Nguyễn Thị Thúy K và có 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2. Chìa Văn H, sinh năm 1988 tại tỉnh Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Khóm 4, thị trấn T, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chìa Văn S và bà Đỗ Thị N; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

3. Võ Hồng L, sinh năm 1977 tại tỉnh An Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp Kinh 5B, xã T1, huyện Tân H, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn L và bà Đỗ Thị Y; vợ là Trần Thị H; bị cáo có 02 con sinh năm 1999 và 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Chí Th, sinh năm 1980 tại tỉnh An Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp Tân P, xã Tân M, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị M; vợ là Nguyễn Thị Lệ Th; có 03 con lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

5. Chia Văn T, sinh năm 1993 tại Campuchia; hộ khẩu thường trú: Khóm 4, thị trấn T, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chia Văn S và bà Đỗ Thị N; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 24/12/2021, lực lượng Công an phường Thới Hoà, thị xã Bến Cát tuần tra phát hiện tại lán trại của ông Nguyễn Văn Ho ở tổ 2, khu phố 3A, phường Thới Hoà, thị xã Bến Cát thuê cho công nhân ở có 05 đối tượng Chia Văn T, Chia Văn H, Trần Văn G, Nguyễn Chí Th, Võ Hồng L đang đánh bạc dưới hình thức lắc Bầu Cua thắng thua bằng tiền.

Vật chứng thu giữ:

+ Tiền trên chiếu bạc 11.750.000 đồng.

+ 01 đĩa nhôm có đường kính 25cm, 01 tờ giấy màu trắng đỏ kích thước 65cm x 40cm (chia thành 6 mặt Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai) 01 vỏ thùng sơn bằng nhựa đường kính 20cm, 03 hột bầu cua bằng giấy hình vuông có 6 mặt (Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai).

+ Thu giữ trên người của Chia Văn T số tiền 1.300.000 đồng; Chia Văn H 150.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung J7, màu hồng Golod; Nguyễn Chí Th 01 bóp da bên trong có 3.213.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Sony màu xanh.

Quá trình điều tra, Trần Văn G, Chia Văn H, Võ Hồng L, Nguyễn Chí Th và Chia Văn T khai: Khoảng 08 giờ ngày 24/12/2022, sau khi đi làm về, H rủ T, L, Th và D (không rõ nhân thân lai lịch) chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức lắc Bầu Cua thì tất cả đồng ý. H lấy 01 bộ dụng cụ lắc Bầu Cua gồm 01 đĩa nhôm, 01 bản giấy màu trắng đỏ có 06 hình Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai, 01 vỏ thùng sơn bằng nhựa, 03 cục xí ngầu có 6 mặt (Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai) cất trong lán trại từ trước ra làm cái lắc cho cả nhóm đặt tiền. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, D nghỉ chơi rồi đi đâu không rõ, Trần Văn G vào chơi và làm cái, còn H chuyển sang tham gia chơi đặt cược.

Đến khoảng 09 giờ 50 phút cùng ngày, G, H, L, Th và T đang chơi lắc Bầu Cua thắng thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng với tang vật.

Số tiền mang theo dùng để đánh bạc, thắng thua của từng người khai cụ thể như sau:

- Trần Văn G: mang theo số tiền 5.700.000 đồng, sử dụng 5.500.000 đồng sử dụng vào đánh bạc, còn 200.000 đồng để trong ví để dưới yên xe không dùng vào việc đánh bạc. Khi bị bắt quả tang G thua 800.000 đồng và bị thu giữ trên chiếu bạc.

- Chia Văn H: mang theo số tiền 5.500.000 đồng, sử dụng hết vào việc đánh bạc. Trong lúc chơi, H cho L mượn 3.000.000 đồng. Khi bị bắt quả tang H thắng số tiền 3.600.000 đồng. Bị thu giữ trên người 150.000 đồng, số tiền còn lại bị thu giữ trên chiếu bạc.

- Võ Hồng L: mang theo số tiền 1.100.000 đồng, sử dụng hết vào việc đánh bạc. Trong lúc chơi, L thua hết tiền thì mượn của H 3.000.000 đồng, để tiếp tục chơi. Sau đó, L cho T mượn 2.000.000 đồng. Khi bị bắt quả tang L thua hết.

- Nguyễn Chí Th: mang theo số tiền 2.913.000 đồng, lấy ra 800.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Th thắng được 300.000 đồng, bị thu giữ trên người 3.213.000 đồng (Trong đó: số tiền sử dụng để đánh bạc là 1.100.000 đồng)

- Chia Văn T: mang theo số tiền 500.000 đồng, sử dụng hết vào việc đánh bạc. Trong lúc chơi, T thua hết tiền thì mượn của L 2.000.000 đồng để tiếp tục chơi. Khi bị bắt quả tang, còn lại 1.300.000 đồng, bị thu giữ trên người.

Như vậy, tổng số tiền mà Trần Văn G, Chia Văn H, Võ Hồng L, Nguyễn Chí Th và Chia Văn T dùng để đánh bạc là 14.300.000 đồng, trong đó: tiền thu trên chiếu bạc là 11.750.000 đồng; tiền thu trên người sử dụng vào việc đánh bạc là 2.550.000 đồng (T 1.300.000 đồng; H 150.000 đồng; Th 1.100.000 đồng).

Ngày 20/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả 01 điện thoại hiệu Samsung J7 màu đồng Gold cho Chia Văn H; giao trả 01 bóp da màu xám và 01 điện thoại hiệu Sony Xperia cho Nguyễn Chí Th.

Tại bản Cáo trạng số 102/CT-VKSBC ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Văn G từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Chia Văn H từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Võ Hồng L từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Chia Văn T từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Th từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc là: 14.300.000 đồng.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa nhôm có đường kính 25cm; 01 bản giấy màu trắng kích thước 65cm x 40cm chia thành 06 mặt bầu cua tôm cá gà nai; 01 vỏ thùng sơn bằng nhựa đường kính 20cm; 03 hột bầu cua bằng giấy hình vuông có 06 mặt (bầu, cua, tôm, cá, gà, nai).

- Đề nghị tạm giữ 2.113.000 đồng của bị cáo Nguyễn Chí Th để đảm bảo thi hành án.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát.

Các bị cáo có ý kiến: Thống nhất với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, thừa nhận có hành vi đánh bạc vào ngày 24/12/2021 và bị bắt quả tang.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 24/12/2021, tại lán trại cho công nhân ở khu phố 3A, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Các bị cáo Trần Văn G, Võ Hồng L, Nguyễn Chí Th, Chìa Văn T, Chìa Văn H đã có hành vi cùng nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 14.300.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Trần Văn G, Võ Hồng L, Nguyễn Chí Th, Chìa Văn T, Chìa Văn H đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó Cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố các bị cáo Trần Văn G, Võ Hồng L, Nguyễn Chí Th, Chìa Văn T, Chìa Văn H về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ

đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Vụ án với tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều trực tiếp tham gia thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên mức độ phạm tội cũng như số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là khác nhau, do vậy Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào mức độ tham gia và số tiền của từng bị cáo dùng đánh bạc để quyết định hình phạt đối với từng bị cáo.

Bị cáo G dùng 5.500.000 đồng để đánh bạc, bị hại H dùng 5.500.000 đồng dùng để đánh bạc. Ngoài ra các bị cáo còn làm cái, do vậy mức hình phạt của các bị cáo phải cao hơn các bị cáo còn lại.

Bị cáo L dùng 4.100.000 đồng để đánh bạc, do vậy hình phạt của bị cáo chỉ thấp hơn bị cáo G và H nhưng phải cao hơn các bị cáo còn lại.

Bị cáo T dùng 2.500.000 đồng để đánh bạc, do vậy cũng cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

Bị cáo Th dùng 800.000 đồng để đánh bạc, bị cáo tham gia tích cực, do vậy cũng cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng. Đánh bạc là tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác cho xã hội. Về nhận thức, các bị cáo hoàn toàn biết hành vi đánh bạc là trái pháp luật nhưng vì muốn có tiền một cách nhanh chóng mà không phải lao động nên các bị cáo đã cố tình thực hiện. Do vậy, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo, đồng thời góp phần ngăn chặn tệ nạn cờ bạc đang ngày càng gia tăng tại địa phương, giữ gìn trật tự công cộng và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, tất cả các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc là: 14.300.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa nhôm có đường kính 25cm; 01 bản giấy màu trắng kích thước 65cm x 40cm chia thành 06 mặt bầu cua tôm cá gà nai; 01 vỏ thùng sơn bằng nhựa đường kính 20cm; 03 hột bầu cua bằng giấy hình vuông có 06 mặt (bầu, cua, tôm, cá, gà, nai).

- Tạm giữ số tiền 2.113.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Chí Th để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn G, Chìa Văn H, Võ Hồng L, Chìa Văn T, Nguyễn Chí Th phạm tội “đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn G 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Chìa Văn H 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Võ Hồng L 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Chìa Văn T 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Th 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc là: 14.300.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa nhôm có đường kính 25cm; 01 bản giấy màu trắng kích thước 65cm x 40cm chia thành 06 mặt bầu cua tôm cá gà nai; 01 vỏ thùng sơn bằng nhựa đường kính 20cm; 03 hột bầu cua bằng giấy hình vuông có 06 mặt (bầu, cua, tôm, cá, gà, nai).

- Tạm giữ số tiền 2.113.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Chí Th để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát)

(Theo Lệnh thanh toán ngày 28/6/2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Bến Cát).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Trần Văn G, Võ Hồng L, Nguyễn Chí Th, Chìa Văn T, Chìa Văn H mỗi người phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THA Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, TA (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Thế Thị Ngọc Anh